

# NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I

## MÔN: LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ 6

(NH:2022-2023)

### I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

#### A. PHẦN MÔN ĐỊA LÍ

**Câu 1.** Trái Đất có bán kính ở xích đạo là

- A. 6387 km.
- B. 6365 km.
- C. 6378 km.
- D. 6356 km.

**Câu 2** Sự chuyển động của Trái Đất quay quanh trục **không** tạo ra hiện tượng nào sau đây?

- A. Giờ giấc mỗi nơi mỗi khác.
- B. Hiện tượng mùa trong năm.
- C. Ngày đêm nối tiếp nhau.
- D. Sự lệch hướng chuyển động.

**Câu 3.** Nơi nào trên Trái Đất quanh năm có ngày và đêm dài như nhau?

- A. Các địa điểm nằm trên 2 vòng cực.
- B. Ở 2 cực và vùng ôn đới.
- C. Các địa điểm nằm trên 2 chí tuyến.
- D. Các địa điểm nằm trên Xích đạo.

**Câu 4.** Khu vực nào sau đây có 6 tháng là ngày và 6 tháng là đêm trong một năm?

- A. Vòng cực.
- B. Cực.
- C. Chí tuyến.
- D. Xích đạo.

**Câu 5.** Trái Đất được cấu tạo bởi mấy lớp?

- A. 1
- B. 3
- C. 2
- D. 4

**Câu 6:** Trạng thái của lớp vỏ Trái Đất như thế nào?

- A. Rắn chắc.
- B. Quánh dẻo.
- C. Lỏng ở ngoài, rắn ở trong.
- D. Quánh dẻo đến lỏng.

**Câu 7:** Tên một vành đai lửa lớn, tiêu biểu nhất trên thế giới là

- A. vành đai Đại Tây Dương
- B. vành đai Địa Trung Hải
- C. vành đai Ấn Độ Dương
- D. vành đai Thái Bình Dương

**Câu 8.** Sự di chuyển của các địa mảng là nguyên nhân gây ra loại thiên tai nào sau đây?

- A. Bão, dông lốc.
- B. Lũ lụt, hạn hán.
- C. Núi lửa, động đất.
- D. Lũ quét, sạt lở đất.

**Câu 9.** Các địa mảng trong lớp vỏ Trái đất có đặc điểm nào sau đây?

- A. Di chuyển nhanh ở nửa cầu Bắc, chậm ở nửa cầu Nam.
- B. Di chuyển rất chậm theo hướng xô vào hoặc tách xa nhau.
- C. Cố định vị trí tại một chỗ ở Xích đạo và hai vùng cực.
- D. Mảng lục địa di chuyển, còn mảng đại dương cố định.

**Câu 10:** Đồi là dạng địa hình

- A. có bề mặt khá bằng phẳng, rộng hàng triệu km<sup>2</sup>.
- B. bề mặt gợn sóng hoặc tương đối bằng phẳng, độ cao tuyệt đối trên 500m.

C. độ cao thường không quá 200m, có đỉnh tròn sườn thoải

D. địa hình nhô cao rõ rệt, thường có đỉnh nhọn, sườn dốc

**Câu 11:** Địa hình cao nguyên và đồng bằng giống nhau ở điểm nào?

A. Có sườn dốc, dựng thành vách.

B. Có bề mặt tương đối bằng phẳng hoặc gợn sóng.

B. Có độ cao thường dưới 200m.

D. Có đất đỏ bazan thích hợp trồng cây lương thực.

**Câu 12.** Ngoại lực **không** có quá trình nào sau đây?

A. Xói mòn.

C. Xâm thực.

B. Phong hoá.

D. Nâng lên.

**Câu 13:** Các loại khoáng sản nào sau đây là khoáng sản năng lượng ?

A. sắt, crôm

B. đồng, bô-xít

C. Đá vôi, thạch anh.

D. Than đá, dầu mỏ

## **B. PHÂN MÔN LỊCH SỬ**

**Câu 1:** Lưỡng Hà là vùng đất nằm trên lưu vực hai con sông nào?

A. Hoàng Hà và Trường Giang.

C. Sông Ơ-phrat và Ti-gro.

B. Sông Ấn và sông Hằng.

D. Sông Hồng và sông Đà.

**Câu 2:** Bộ luật nổi tiếng của người Lưỡng Hà cổ đại tên là gì?

A. Gin-ga-mét.

C. Hình luật.

B. Ha-mu-ra-bi.

D. Luật Hồng Đức.

**Câu 3:** Bán đảo Ấn Độ nằm ở khu vực

A. Nam Á.

C. Đông Nam Á.

B. Tây Á.

D. Đông Bắc Á

**Câu 4:** Khoảng 2500 TCN, nhóm người nào đã xây dựng những thành thị dọc hai bên bờ sông Ấn?

A. Người Đra-vi-đa.

C. Người Hi Lạp.

B. Người Xu-me.

D. Người A-ri-a.

**Câu 5:** Ai là người thống nhất Trung Quốc vào năm 221 TCN?

A. Tư Mã Thiên.

C. Tần Thủy Hoàng.

B. Lưu Bang.

D. Lý Uyên

**Câu 6:** Hai giai cấp cơ bản trong xã hội phong kiến Trung Quốc là:

A. nông dân và công nhân.

C. địa chủ và nông dân lĩnh canh.

B. lãnh chúa và nông nô.

D. tư sản và vô sản.

**Câu 7 :** Cảng biển nào nổi tiếng nhất ở Hi Lạp cổ đại?

A. Cảng Mác-xây.

C. Cảng Dung Quất

B. Cảng Pi-rê.

D. Cảng Tam Kỳ.

**Câu 8:** Đất đai của Hi Lạp khô cằn, chỉ thuận lợi cho sự sinh trưởng của loại cây trồng nào dưới đây?

A. Nho, ô liu.

C. Bạch dương.

B. Lúa nước.

D. Ngô đồng.

**Câu 9:** Nơi phát sinh ban đầu của La Mã cổ đại là bán đảo

A. I-ta-li-a

C. Trung Ấn.

B. Ban-căng.

D. Đông Dương

**Câu 10:** Điểm giống nhau về điều kiện tự nhiên của Hy Lạp và La Mã cổ đại?

A. Có đường bờ biển dài.

C. Có các dòng sông lớn, như: Nin, Ấn..

B. Nhiều đồng bằng màu mỡ.

D. Phần lớn lãnh thổ là sa mạc.

**Câu 11:** Vương quốc nào phát triển nhất Đông Nam Á trong bảy thế kỉ đầu công nguyên?

A. Pê-gu.

C. Chăm-pa.

B. Tha-ton.

D. Phù Nam.

**Câu 12:** Chữ Chăm cổ được ra đời trên cơ sở cải biến của hệ thống chữ viết nào dưới đây?

A. Chữ Hán.

C. Chữ hình nêm.

B. Chữ La-tinh.

D. Chữ Phạn.

## II. PHÂN TỰ LUẬN

### 1/ PHÂN MÔN ĐỊA LÍ

**Câu 1 . Hiện tượng ngày đêm dài - ngắn theo mùa**

- Do đường phân chia Sáng tối không trùng với trục Trái Đất nên các địa điểm ở bán cầu Bắc và bán cầu Nam có hiện tượng ngày, đêm dài ngắn khác nhau.

- Các địa điểm nằm trên đường Xích đạo quanh năm luôn có ngày, đêm dài bằng nhau. Càng xa Xích đạo về phía hai cực, sự chênh lệch độ dài ngày đêm càng biểu hiện rõ rệt.

**Câu 2: Nguyên nhân gây ra động đất? Hậu quả?**

- Nguyên nhân: do sự chuyển động của các mảng kiến tạo.

- Hậu quả: Đổ nhà cửa, các công trình xây dựng, gây thiệt hại lớn về người và tài sản.

**Câu 3: So sánh 2 dạng địa hình núi và đồi?**

| Các dạng địa hình | Độ cao                           | Đặc điểm                                                        |
|-------------------|----------------------------------|-----------------------------------------------------------------|
| <b>Núi</b>        | Trên 500m so với mực nước biển   | Nhô cao rõ rệt trên mặt đất; gồm đỉnh núi, sườn núi và chân núi |
| <b>Đồi</b>        | Không quá 200m so với xung quanh | Nhô cao so với xung quanh, đỉnh tròn, sườn thoải.               |

**Câu 4: a/** Khi đang ở trong lớp học có động đất xảy ra, Em làm thế nào để phòng tránh?

**b/**Theo em núi lửa sẽ gây ra những hậu quả gì?

### 2/ PHÂN MÔN LỊCH SỬ

**Câu 1. Hãy điền vào chỗ trống (1,2,3,4) hoàn thành sơ đồ phân hóa xã hội dưới thời Tần?**



**Câu 2: So sánh sự khác và giống nhau về điều kiện tự nhiên của Hi Lạp và La Mã cổ đại?**

- **Giống nhau:** xung quanh đều được biển bao bọc, bờ biển có nhiều vịnh, cảng nên thuận lợi để phát triển thương mại. Trong lòng đất có nhiều khoáng sản.

- **Khác nhau:**

+ La Mã cổ đại có nhiều đồng bằng rộng lớn nên trồng trọt và chăn nuôi có điều kiện phát triển.

+ Hy Lạp: Địa hình chủ yếu là đồi núi, đất đai khô cằn không thuận lợi cho trồng cây lương thực.

**Câu 3: Hãy trình bày tình hình xã hội Ấn Độ thời cổ đại?**

- Khoảng 2500 năm TCN, người bản địa Đra-vi-đa xây dựng những thành thị 2 bên bờ sông Ấn.

- Đến khoảng 1500 năm TCN người A-ri-a từ vùng Trung Á di cư vào Bắc Ấn thống trị người Đra-vi-đa, thiết lập chế độ đẳng cấp dựa trên sự phân biệt chủng tộc.

→ Xã hội chia thành các đẳng cấp với những điều luật khắt khe.

**Câu 4: Liên hệ được một số thành tựu văn hoá tiêu biểu của La Mã cổ đại có ảnh hưởng đến hiện nay?**

+ Chữ số la mã:

+ Phát minh ra bê tông:

**\*\*\*\*HẾT\*\*\*\***

😊 ( NHỚ HỌC BÀI, THI TỐT NHÉ ) 😊

# NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KÌ I MÔN LỊCH SỬ- ĐỊA LÍ 7

## A. PHẦN TỰ LUẬN

### LỊCH SỬ:

**Câu 1: Hãy mô tả sự phát triển kinh tế dưới thời Minh – Thanh ở Trung Quốc.**

**\* Về nông nghiệp:**

- + Sản xuất nông nghiệp gia tăng cả về diện tích, năng suất và sản lượng.
- + Các vua thường giảm thuế khóa, chia ruộng cho nông dân, chú trọng công tác thủy lợi, nhập nhiều giống cây trồng mới...

**\* Về thủ công nghiệp:**

- + Phát triển đa dạng với nhiều nghề như: dệt tơ lụa, làm đồ sứ, đóng thuyền, làm giấy...
- + Hình thành những xưởng thủ công tương đối lớn, thuê nhiều nhân công và sản phẩm rất đa dạng.

**\* Về thương nghiệp:**

- Hoạt động buôn bán trong và ngoài nước đều phát triển mạnh.
- Đến thời Minh - Thanh mầm mống kinh tế tư bản chủ nghĩa đã xuất hiện nhưng không phát triển được.

**Câu 2: Hãy kể tên một số thành tựu văn hoá của Trung Quốc thời phong kiến còn ảnh hưởng đến ngày nay. Trong các thành tựu đó, em có ấn tượng với thành tựu nào nhất?**

**Vì sao?**

- Thành tựu văn hoá của Trung Quốc còn ảnh hưởng đến ngày nay: Nho giáo; kĩ thuật làm giấy; la bàn, kiến trúc...
- Thành tựu ấn tượng nhất: Học sinh tự chọn và giải thích lý do...

**Câu 3: Hãy giới thiệu và nhận xét về một số thành tựu văn hoá tiêu biểu của Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI.**

**Những thành tựu văn hoá tiêu biểu:**

- **Về tôn giáo:** Phật giáo phát triển rực rỡ, Hồi giáo bắt đầu du nhập vào Đông Nam Á hải đảo.
- **Về văn học, chữ viết:** Chữ viết xuất hiện sớm tạo cơ sở cho sự phát triển của văn học, sử học.
- **Về nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc:** Nhiều công trình kiến trúc nổi tiếng như Pa-gan, Ăng-co, Thăng Long

=> **Nhận xét:** Các nước Đông Nam Á thời kì này đã xây dựng được nền văn hóa riêng của mình và đóng góp vào kho tàng văn hóa loài người những giá trị văn hóa độc đáo.

**Câu 4: Hãy mô tả quá trình hình thành và phát triển của vương quốc Cam-pu-chia.**

- Năm 802, Giay-a-vác-man II lên ngôi vua, lập ra triều đại Ăng-co.
- Thế X đến thế kỉ XIII là thời kì Ăng-co phát triển thịnh vượng nhất.
- Cuối thế kỉ XIII, Ăng-co liên tục bị người Thái tấn công và cướp phá.

- Năm 1432, người dân chuyển dân địa bàn cư trú về bờ nam Biển Hồ và thời kì Ăng-co kết thúc.

### **ĐỊA LÍ:**

**Câu 5: Trình bày ý nghĩa của đặc điểm địa hình, khoáng sản đối với việc sử dụng và bảo vệ tự nhiên ở châu Á.**

- + Địa hình núi, cao nguyên và sơn nguyên tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển chăn nuôi du mục, trồng cây đặc sản; nhưng khai thác cần lưu ý chống xói mòn, sạt lở đất,...
- + Địa hình đồng bằng thuận lợi cho sản xuất và định cư.
- + Tài nguyên khoáng sản phong phú có vai trò quan trọng đối với phát triển kinh tế; nhưng trong quá trình khai thác cần chú ý bảo vệ, tránh lãng phí và hạn chế tối đa ô nhiễm môi trường.

**Câu 6: Dựa vào bảng số liệu sau:**

Dân số, tỉ lệ gia tăng tự nhiên dân số châu Á, giai đoạn 2000 – 2020

| Năm  | Dân số<br>(Tỉ người) | Tỉ lệ gia tăng tự nhiên<br>(%) |
|------|----------------------|--------------------------------|
| 2000 | 3,74                 | 1,31                           |
| 2005 | 3,98                 | 1,19                           |
| 2010 | 4,21                 | 1,10                           |
| 2015 | 4,43                 | 1,00                           |
| 2020 | 4,64                 | 0,86                           |

**a. Hãy hoàn thành bảng sau:**

| Giai đoạn   | Số dân tăng thêm<br>(Tỉ người) | Tỉ lệ gia tăng tự nhiên<br>giảm đi (%) |
|-------------|--------------------------------|----------------------------------------|
| 2000 - 2005 |                                |                                        |
| 2005 - 2010 |                                |                                        |
| 2010 - 2015 |                                |                                        |
| 2015 - 2020 |                                |                                        |

**b. - Nhận xét về sự gia tăng dân số châu Á trong giai đoạn 2000-2020.**

**- Tỉ lệ gia tăng tự nhiên của châu Á có xu hướng thay đổi như thế nào?**

**Câu 7: Phân tích đặc điểm địa hình ở châu Phi.**

- Bề mặt khá bằng phẳng, độ cao trung bình khoảng 750m so với mực nước biển.
- Địa hình cao về phía Đông Nam và thấp về phía Tây Bắc.
- Các dạng địa hình chính: sơn nguyên, bồn địa, hoang mạc, núi thấp và đồng bằng.
- + Sơn nguyên: nơi có nhiều đỉnh núi cao hơn 4000 m.
- + Bồn địa: xen giữa các vùng đất cao.
- + Hoang mạc: rộng lớn và rất khô hạn như Xa-ha-ra, Na-mip,...
- + Núi thấp: tập trung phía bắc và phía nam châu Phi
- + Đồng bằng: thấp, diện tích nhỏ, phân bố ven biển.

**B. TRẮC NGHIỆM**

**PHẦN LỊCH SỬ**

**Câu 1: Triều đại phong kiến cuối cùng ở Trung Quốc là:**

- |          |          |
|----------|----------|
| A. Đường | C. Minh  |
| B. Tống  | D. Thanh |

**Câu 2: Hai triều đại “ngoại tộc” ở Trung Quốc thời phong kiến là:**

- |                    |                  |
|--------------------|------------------|
| A. Hán và Đường    | C. Đường và Minh |
| B. Nguyên và Thanh | D. Tống và Hán   |

**Câu 3: Chế độ phong kiến ở Trung Quốc phát triển đến đỉnh cao dưới thời kì của triều đại nào?**

- |         |          |
|---------|----------|
| A. Hán  | C. Đường |
| B. Minh | D. Thanh |

**Câu 4: Ngành kinh tế nào giữ vai trò quan trọng nhất dưới thời vương triều Hồi giáo Đê-li?**

- |                  |                    |
|------------------|--------------------|
| A. Công nghiệp   | C. Thủ công nghiệp |
| B. Thương nghiệp | D. Nông nghiệp     |

**Câu 5: Tôn giáo chính ở Ấn Độ thời kì Gúp-ta là:**

- |                |                    |
|----------------|--------------------|
| A. Phật giáo   | C. Hồi giáo        |
| B. Hin-đu giáo | D. Thiên chúa giáo |

**Câu 6: Công trình kiến trúc nổi tiếng ở Ấn Độ thời kì Đế quốc Mô-gôn là:**

- |                       |                        |
|-----------------------|------------------------|
| A. Lăng Ta-giơ Ma-han | C. Đền tháp Ăng-co Vát |
| B. Thánh địa Mĩ Sơn   | D. Tử Cấm Thành        |

**Câu 7: Loại chữ nào xuất hiện sớm và phổ biến nhất ở Ấn Độ?**

- |              |                   |
|--------------|-------------------|
| A. Chữ Phạn  | C. Chữ tượng hình |
| B. Chữ Ba Tư | D. Chữ La tinh    |

**Câu 8: Sau khi thôn tính miền Bắc Ấn Độ, người Hồi giáo Thổ Nhĩ Kỳ đã lập ra:**

- |                       |                               |
|-----------------------|-------------------------------|
| A. Vương triều Gúp-ta | C. Vương triều Hồi giáo Đê-li |
| B. Vương triều Mô-gôn | D. Vương triều Hác-sa         |

**Câu 9: Điểm giống nhau giữa vương triều Hồi giáo Đê-li và Đế quốc Mô-gôn là:**

- |                                               |                              |
|-----------------------------------------------|------------------------------|
| A. Điều thi hành các chính sách tiến bộ       | C. Điều theo đạo Hin-đu      |
| B. Điều là các vương triều Hồi giáo ngoại tộc | D. Điều được nhân dân ủng hộ |

**Câu 10: Vương quốc Pa-gan là tiền thân của quốc gia nào ở Đông Nam Á hiện nay:**

- A. Mi-an-ma
- B. In-đô-nê-xi-a

- C. Thái Lan
- D. Việt Nam

**Câu 11: Văn hóa tại khu vực Đông Nam Á chịu ảnh hưởng mạnh mẽ nhất từ nước nào?**

- A. Tây Ban Nha
- B. Mông Cổ

- C. Ấn Độ
- D. Nhật Bản

**Câu 12: Thời kì phát triển nhất của Cam-pu-chia là:**

- A. Thời kì Ngũ đại
- B. Thời kì hoàng kim

- C. Thời kì Tam quốc
- D. Thời kì Ăng-co

## **PHẦN ĐỊA LÍ**

**Câu 13: Châu Á tiếp giáp với:**

- A. 2 đại dương và 3 châu lục
- B. 3 đại dương và 2 châu lục

- C. 1 đại dương và 3 châu lục
- D. 3 đại dương và 3 châu lục

**Câu 14: Nhận định nào sau đây đúng:**

- A. Châu Á có diện tích lớn nhất thế giới
- B. Châu Á có diện tích lớn thứ 2 thế giới

- C. Châu Á có diện tích lớn thứ 3 thế giới
- D. Châu Á có diện tích lớn thứ 4

**Câu 15: Khu vực núi, cao nguyên và sơn nguyên chiếm:**

- A.  $\frac{1}{4}$  diện tích châu Á
- B.  $\frac{1}{2}$  diện tích châu Á

- C.  $\frac{3}{4}$  diện tích châu Á
- D. Toàn bộ diện tích châu Á

**Câu 16: Hồ nước ngọt sâu nhất thế giới ở châu Á là**

- A. Hồ Ba Bể
- B. Hồ A-ran

- C. Biển Hồ
- D. Hồ Bai-can

**Câu 17: Dân cư châu Á chủ yếu thuộc chủng tộc:**

- A. Ô-rô-pê-ô-ít
- B. Ô-xtra-lô-ít

- C. Môn-gô-lô-ít
- D. Nê-grô-ít

**Câu 18: Đa số các quốc gia ở Châu Á có cơ cấu dân số:**

- A. Cơ cấu dân số trẻ là chủ yếu
- B. Cơ cấu dân số già hóa

- C. Cơ cấu dân số già là chủ yếu
- D. Cơ cấu dân số trung bình.

**Câu 19: Quốc gia có dân số đông thứ 2 thế giới (năm 2020) là:**

- A. In-đô-nê-xi-a
- B. Ấn Độ

- C. Trung Quốc
- D. Nhật Bản

**Câu 20: Số quốc gia và vùng lãnh thổ ở châu Á (năm 2020) là:**

- A. 49
- B. 50

- C. 52
- D. 54

**Câu 21: Khu vực có địa hình cao nhất ở Nam Á là:**

- A. Hệ thống dãy Hi-ma-lay-a.
- B. Sơn nguyên Đê-can.

- C. Đồng bằng Ấn – Hằng.
- D. Dãy Gát (Ghats) Đông và Gát Tây.

**Câu 22: Châu Phi có diện tích lớn thứ 3 thế giới, sau:**

- A. Châu Âu và châu Mỹ

- C. Châu Á và châu Âu

B. Châu Á và châu Mỹ

D. Châu Đại dương và châu Á

**Câu 23: Châu Phi có khí hậu nóng là do:**

A. Đại bộ phận lãnh thổ nằm giữa hai đường chí tuyến.

C. Có nhiều hoang mạc.

B. Đại bộ phận lãnh thổ nằm ngoài đường chí tuyến.

D. Ảnh hưởng của dòng biển nóng chảy ven bờ.

**Câu 24: Nhận định nào sau đây không phải là đặc điểm đường bờ biển châu Phi?**

A. Ít vịnh biển

C. Ít bán đảo

B. Ít bị chia cắt

D. Có nhiều đảo lớn